

• Số: 9528/UBND-TNMT

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2012

V/v áp dụng đơn giá di chuyển mộ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố trong dịp cuối năm 2012 (âm lịch).

Kính gửi:

- Các Sở: Xây dựng, Tài chính;
- Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã.

Sau khi xem xét nội dung đề xuất điều chỉnh đơn giá di chuyển mộ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố của Liên ngành (Sở Xây dựng - Sở Tài chính - Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố) tại Tờ trình số 7629/TTrLN:XD-TC-BCĐ ngày 13 tháng 11 năm 2012, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo như sau:

1) Để đẩy nhanh tiến độ di chuyển mộ theo phong tục, tập quán trong dịp cuối năm 2012 (âm lịch), cho phép UBND các quận, huyện, thị xã lập, thẩm định, phê duyệt phương án di chuyển mộ căn cứ theo đơn giá, nguyên tắc như sau:

1.1) Đơn giá:

a) Cây hương: 1.590.000đồng/cây (một triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng một cây).

b) Mộ đất (đơn giá đã bao gồm: công đào, khiêng, chuyển, hạ, chôn đắp mộ; kích thước hố đào: dài 2,2m x rộng 0,8m x sâu 1,5m): 4.703.000đồng/ngôi (bốn triệu, bảy trăm linh ba ngàn đồng một ngôi).

c) Mộ xây:

c1) Mộ xây bằng gạch (trát vữa xi măng, quét nước xi măng; kích thước dài 2,4m x rộng 1,24m x cao 0,8m): 10.828.000đồng/ngôi (mười triệu, tám trăm hai mươi tám ngàn đồng một ngôi).

c2) Mộ xây bằng gạch (ốp đá xẻ; kích thước dài 2,4m x rộng 1,24m x cao 0,8m): 13.386.000đồng/ngôi (mười ba triệu, ba trăm tám mươi sáu ngàn đồng một ngôi).

c3) Mộ xây bằng gạch (ốp đá xẻ hoặc trát vữa xi măng, quét nước xi măng; kích thước dài 1,44m x rộng 0,96m x cao 1,6m): 5.884.000đồng/ngôi (năm triệu, tám trăm tám mươi tư ngàn đồng một ngôi).

1.2) Nguyên tắc:

- Đối với những mộ có kích thước trong khoảng nhỏ hơn kích thước (hoặc khối tích) quy định tại điểm c3, mục 1.1, được vận dụng đơn giá di chuyển bằng đơn giá quy định tại điểm c3, mục 1.1.


- Đối với những mộ có kích thước nhỏ hơn kích thước quy định tại điểm c1, c2 mục 1.1, nhưng lớn hơn kích thước (hoặc khối tích) tại điểm c3, mục 1.1, được vận dụng đơn giá quy định tại c1, c2 mục 1.1 (tùy thuộc từng vật liệu hoàn thiện mộ).



- Các trường hợp khác như kích thước lớn hơn hoặc có kiến trúc đặc thù thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 35 quyết định số 108/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của UBND Thành phố.

1.3) Thời điểm áp dụng: Từ ngày ký văn bản.

2) Giao Sở Xây dựng cập nhật, rà soát, hoàn thiện nội dung mục 1 nêu trên vào nội dung sửa đổi quy định ban hành kèm Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND ngày 05/12/2011 của UBND Thành phố./.

Nơi nhận ✓

- Như trên,
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- VPUB: CPVP, TNcg,KT, VX, NNNT, TH, QHXDGT, TN(th,nh,b,qn);
- Lưu: VT 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH 



Vũ Hồng Khanh

09523507